TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 13/2024/QĐST-KDTM	Quận 3*, ngày 03 tháng 7 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 3, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ Biên bản hòa giải thành ngày 25 tháng 6 năm 2024 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 81/2024/TLST-KDTM ngày 27/5/2024.

XÉT THẤY:

Xét các thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn: Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N

Trụ sở: 198 Đường N, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: bà Nguyễn Thị Thu T – là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 13/2024/GUQ ngày 14/5/2024.

Bị đơn: Công ty TNHH X

Trụ sở: 81 Đường N1, Phường V, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp: ông Trương Quang T – là người đại diện ủy quyền theo Giấy ủy quyền số 961/GUQ_XLDD2-TCHC ngày 24/6/2024.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Công ty TNHH MTV X xác nhận số tiền còn nợ Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N là 1.446.512.000 đồng. Trong đó, Trong đó, nợ gốc theo Biên bản thỏa thuận số 09/2023/BBTT ngày 28/7/2023 là 1.300.000.000 đồng; nợ gốc theo Biên bản thỏa thuận số 11/2023/BBTT ngày 29/11/2023 là 146.512.000 đồng.

- Công ty TNHH MTV X có trách nhiệm trả khoản tiền này cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N với phương thức như sau:

Đợt 1: Chậm nhất đến ngày 31/7/2024, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 2: Chậm nhất đến ngày 30/8/2024, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 3: Chậm nhất đến ngày 30/9/2024, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 4: Chậm nhất đến ngày 31/10/2024, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 5: Chậm nhất đến ngày 29/11/2024, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 6: Chậm nhất đến ngày 31/12/2024, Công ty TNHH Một thành viên X thanh toán Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 200.000.000 đồng.

Đợt 7: Chậm nhất đến ngày 24/01/2025, Công ty TNHH MTV X thanh toán cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền còn lại 246.512.000 đồng.

Trường hợp Công ty TNHH MTV X chậm tiến độ thanh toán bất kỳ Đợt nào nêu trên thì sẽ thanh toán thêm cho Công ty Cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền lãi theo quy định tại Điều 306 Luật Thương mại trên số tiền chậm thanh toán.

- Về án phí: Án phí dân sự sơ thẩm là 27.697.680 đồng. Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển N tự nguyện chịu nhưng được cấn từ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 32.524.689 đồng theo Biên lai số 0021178 ngày 27/5/2024 của Chi cục Thi Hành án dân sự Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh. Hoàn trả lại cho Công ty cổ phần Đầu tư và Phát triển N số tiền 4.827.009 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND Quận 3;
- Chi cục THADS Quận 3;
- Lưu: Văn phòng, Hồ sơ.

THẨM PHÁN

Nguyễn Hồng Anh